|  |  |
| --- | --- |
| **BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ**  **Đơn vị trình**: **Văn phòng các Chương trình khoa học và công nghệ quốc gia** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *Hà Nội, ngày tháng năm* |

|  |  |
| --- | --- |
| Description: C:\Users\huylm\Desktop\index.png [**số code**] | **PHIẾU TRÌNH GIẢI QUYẾT CÔNG VIỆC**  Kính gửi: [*Lãnh đạo Bộ Khoa học và Công nghệ phụ trách*] |

**Vấn đề trình:** Kính trình [*Lãnh đạo Bộ Khoa học và Công nghệ phụ trách*] xem xét, ký Quyết định phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu*[số lượng]* gói thầu của **[**nhiệm vụ] “[*tên đề tài/dự án/nhiệm vụ*]”, mã số [ ………………] thuộc Chương trình [……].

**Văn bản trình kèm theo:**

- Dự thảo Quyết định của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu*[số lượng]* gói thầu của [nhiệm vụ] “[*tên đề tài/dự án/nhiệm vụ*]”, mã số [ ………………] thuộc Chương trình [……];

- Báo cáo thẩm định kế hoạch lựa chọn nhà thầu ngày *[…]/[…]/[…]* của Tổ thẩm định;

- Tờ trình số […….] ngày *[…]/[…]/[…]* của *[Tên Tổ chức chủ trì]* về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu *[số lượng]* gói thầu của [nhiệm vụ] “[*tên đề tài/dự án/nhiệm vụ*]”, mã số [ ………………] thuộc Chương trình [……].

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TÓM TẮT CÁC Ý KIẾN ĐÃ XỬ LÝ** | | |
| [*Ngày / / , Văn phòng Chương trình quốc gia nhận được Tờ trình số […….] ngày […]/[…]/[…] của [Tên Tổ chức chủ trì], Văn phòng các Chương trình khoa học và công nghệ quốc gia đã rà soát Hồ sơ, tổ chức thẩm định kế hoạch lựa chọn nhà thầu đối với gói thầu và báo cáo Thứ trưởng một số nội dung sau:*  *Tổng kinh phí mua sắm [nguyên vật liệu, thiết bị máy móc] trong kế hoạch năm .... từ nguồn ngân sách nhà nước là ..... triệu đồng. Trên cơ sở đó, tổ chức chủ trì có một số đề xuất cụ thể như sau:*  *[ 1. Bổ sung làm rõ một số hạng mục mua sắm[[1]](#footnote-1)*  *Trong quá trình lập kế hoạch lựa chọn nhà thầu, Tổ chức chủ trì đã rà soát dự toán của nhiệm vụ và nhận thấy có một số hạng mục mua sắm chưa rõ ràng và thống nhất trong các nội dung nghiên cứu. Để đảm bảo tính rõ ràng, thống nhất trong quá trình mua sắm, Tổ chức chủ trì đề xuất được hiệu chỉnh, làm rõ tên, đặc tính kỹ thuật của một số dụng cụ, hóa chất (chi tiết tại phụ lục kèm theo). Tổ chức chủ trì cam kết việc bổ sung, làm rõ và hiệu chỉnh này không làm thay đổi mục tiêu, chất lượng nội dung và sản phẩm của nhiệm vụ. ]*  *2. Đề xuất nội dung kế hoạch lựa chọn nhà thầu*  *a) Gói thầu* ***“.....”****;*  *- Giá gói thầu:......đồng;*  *- Nguồn vốn: Ngân sách nhà nước;*  *- Hình thức lựa chọn nhà thầu: .......;*  *- Phương thức lựa chọn nhà thầu: .......;*  *- Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu:.......;*  *- Loại hợp đồng: Trọn gói;*  *- Thời gian thực hiện hợp đồng:...... ngày.*  *......................................................................*  *n) Gói thầu* ***“.....”****;*  *- Giá gói thầu:......đồng;*  *- Nguồn vốn: Ngân sách nhà nước;*  *- Hình thức lựa chọn nhà thầu: .......;*  *- Phương thức lựa chọn nhà thầu: .......;*  *- Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu:.......;*  *- Loại hợp đồng: Trọn gói;*  *- Thời gian thực hiện hợp đồng:...... ngày.*  *Trên cơ sở Báo cáo thẩm định kế hoạch lựa chọn nhà thầu ngày .../.../... (kèm theo Tờ trình), Văn phòng các Chương trình khoa học và công nghệ quốc gia [Đơn vị phối hợp triển khai nhiệm vụ/Chương trình] đã xem xét, đánh giá các đề xuất của Tổ chức chủ trì là phù hợp.*  *Văn phòng các Chương trình khoa học và công nghệ quốc gia [Đơn vị phối hợp triển khai nhiệm vụ/Chương trình] kính trình Thứ trưởng xem xét, đồng ý và ký Quyết định phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu [số lượng]* gói thầu của [nhiệm vụ] “[*tên đề tài/dự án/nhiệm vụ*]”, mã số [ ………………] thuộc Chương trình [……].  *Kính trình Thứ trưởng xem xét và quyết định./.* | | |
| **ĐƠN VỊ TRÌNH KÝ** | | |
| **Chuyên viên thụ lý** | **Lãnh đạo phòng** | **Thủ trưởng đơn vị** |
| Họ tên: [**Họ và tên**]  Điện thoại: **[Số điện thoại]**  *Ngày tháng năm ….* | *Ngày tháng năm ….* | *Ngày tháng năm …* |
| **Ý KIẾN CỦA CÁC ĐƠN VỊ LIÊN QUAN** | | |
| **Thủ trưởng Đơn vị đồng trình** | | |
| *Ngày tháng năm …* | | |
| **QUYẾT ĐỊNH CỦA LÃNH ĐẠO BỘ** | | |
| *Ngày tháng năm …* | | |

**PHỤ LỤC**

**BỔ sung, làm rõ và HiỆU chỈnh mỘt sỐ hẠng mỤc thuỘc đỀ TÀI /DỰ ÁN/nhiỆm vỤ MÃ SỐ [.....]**

*(Kèm theo Tờ trình số: ......*/TTr-VPCTQG-KHTH *ngày ... tháng ... năm.... của*

*Văn phòng các Chương trình khoa học và công nghệ quốc gia)*

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Tên nguyên vật liệu** | | **Số lượng** | **Đơn giá (triệu VNĐ)** | **Thành tiền**  **(triệu VNĐ)** | **Lý do điều chỉnh** | **Nội dung** |
| Trước hiệu chỉnh  (Dự toán phê duyệt) | Sau hiệu chỉnh |
| *(1)* | *(2)* | *(3)* | *(6)* | *(7)* | *(8)* | *(9)* | *(10)* |
| 1 |  |  |  |  |  |  |  |
| 2 |  |  |  |  |  |  |  |
| …. |  |  |  |  |  |  |  |
| n |  |  |  |  |  |  |  |

1. Trong trường hợp có đề xuất điều chỉnh, hiệu chỉnh làm rõ phần NVL, Thiết bị máy móc [↑](#footnote-ref-1)